Hội thảo Hè 2011
Singapore, 20-21/8/2011

Lý luận về bẫy thu nhập trung bình và ý nghĩa đối với Việt Nam hiện nay

Trần Văn Thọ
Đại học Waseda, Tokyo

Tiếp tục ý tưởng từ Hội thảo Hè Nha Trang 2008

- Báo cáo TVT ở Nha Trang: “Từ cải cách tiệm tiến đến xây dựng cơ chế chất lượng cao”
- Bài viết TVT ở *Thời báo kinh tế Saigon* Tết Kỷ Sửu 2009: “Đã qua rồi một thời đổi mới”
- Sau đó triển khai thêm lý luận về bẫy thu nhập trung bình.
- Bẫy thu nhập trung bình có thể đến sớm trong quá trình phát triển? Vấn đề của Việt Nam?

Các giai đoạn phát triển

- Xã hội truyền thống, giai đoạn kế hoạch hóa tập trung.
- Giai đoạn phát triển, cải cách ban đầu
- Điểm chuyển hoán trong quá trình phát triển
- Bẫy thu nhập trung bình
- Điều kiện để tránh bẫy thu nhập trung bình

Các giai đoạn phát triển

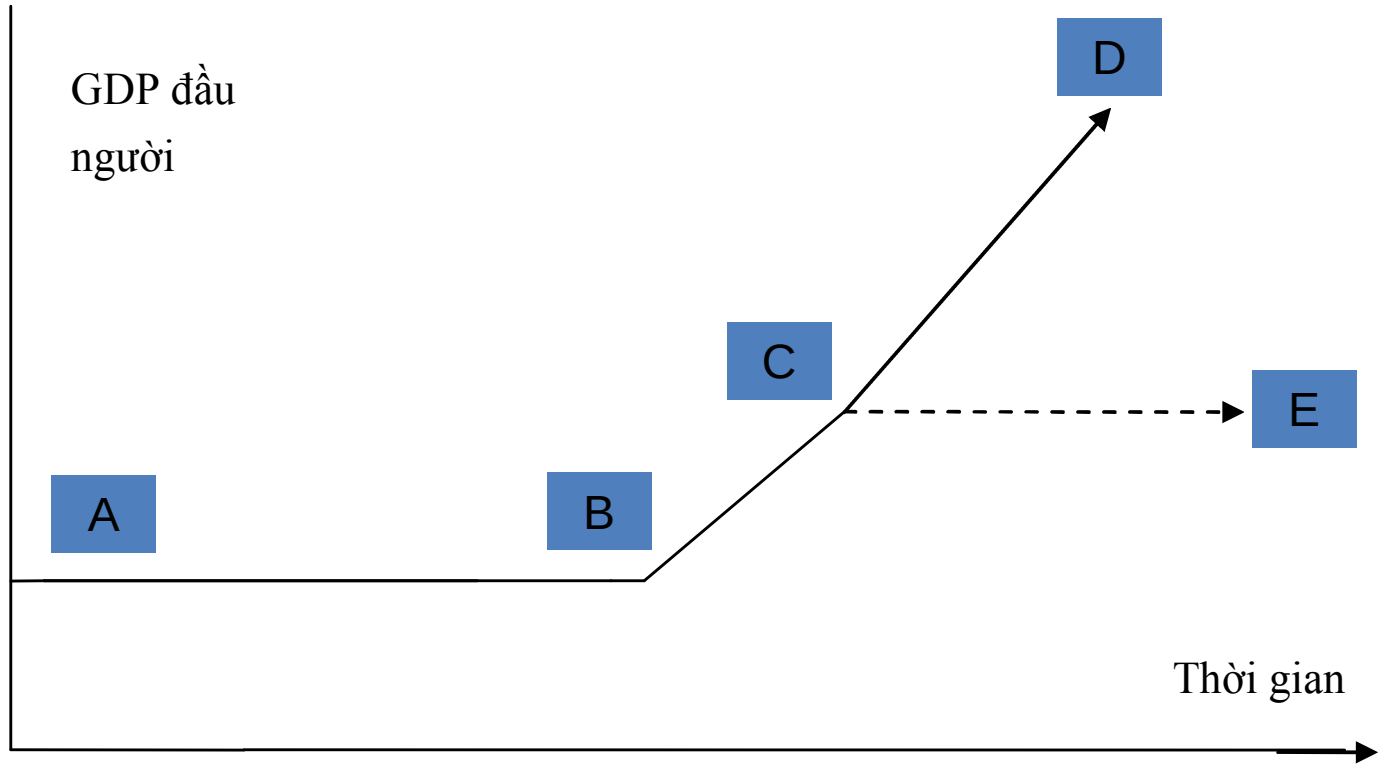

- Từ nước nghèo sang nước thu nhập trung bình là quá trình phát triển dài, liên tục nhưng không khó lắm khi các cơ chế ban đầu được thực thi.
- Từ thu nhập trung bình tiến lên nước có thu nhập cao là giai đoạn ngắn hơn nhiều nếu thành công nhưng đây là giai đoạn khó khăn. Tại sao?

Năm điểm chuyển hoán trong quá trình phát triển

- Chuyển hoán trên thị trường lao động, từ lao động dư thừa sang thiếu hụt
- Từ phát triển dựa trên đầu vào sang phát triển dựa trên năng suất tổng hợp
- Chuyển hoán trong cơ cấu lợi thế so sánh
- Chuyển hoán trong phân phối thu nhập
- Chuyển hoán trong tính chất của thể chế

Chuyển hoán trên thị trường lao động

Phát triển là quá trình các ngành phi nông nghiệp thu hút lao động dư thừa ở khu vực truyền thống (nông nghiệp, nông thôn). Hàm ý từ mô hình Lewis.

Yếu tố nào để phát triển trong giai đoạn sau đó khi đã hết lao động dư thừa?

Năng suất, chất lượng lao động phải cao hơn.

Công nghệ, khoa học, nguồn nhân lực mới quan trọng hơn.

Chuyển hoán mô hình phát triển dựa trên đầu vào sang tăng năng suất tổng hợp

- Krugman (1994) phê phán World Bank (1993) về "thần kỳ Đông Á".
- Phân tích của Hayami (2000): Hai mô hình tương ứng với hai giai đoạn phát triển.
- Cũng phù hợp với các đặc tính của giai đoạn phát triển ban đầu: lao động dư thừa, trình độ công nghệ còn thấp.
- Nhưng để tiến lên giai đoạn thu nhập cao cần nguồn nhân lực mới và trình độ công nghệ, quản lý cao.

Chuyển hoán trong cơ cấu lợi thế so sánh

- Nước thu nhập trung bình mất dần lợi thế so sánh trong các ngành công nghiệp dùng nhiều lao động tay nghề thấp (low skill).
- Để tiếp tục phát triển phải leo lên những bậc thang cao hơn, cạnh tranh được với các nước tiên tiến trong các ngành có hàm lượng kỹ năng, công nghệ cao.
- Điều kiện là có một đội ngũ doanh nghiệp năng động, cách tân, và nguồn nhân lực mới.

Chỉ số cạnh tranh quốc tế của các ngành công nghiệp trong một nền kinh tế phát triển bền vững

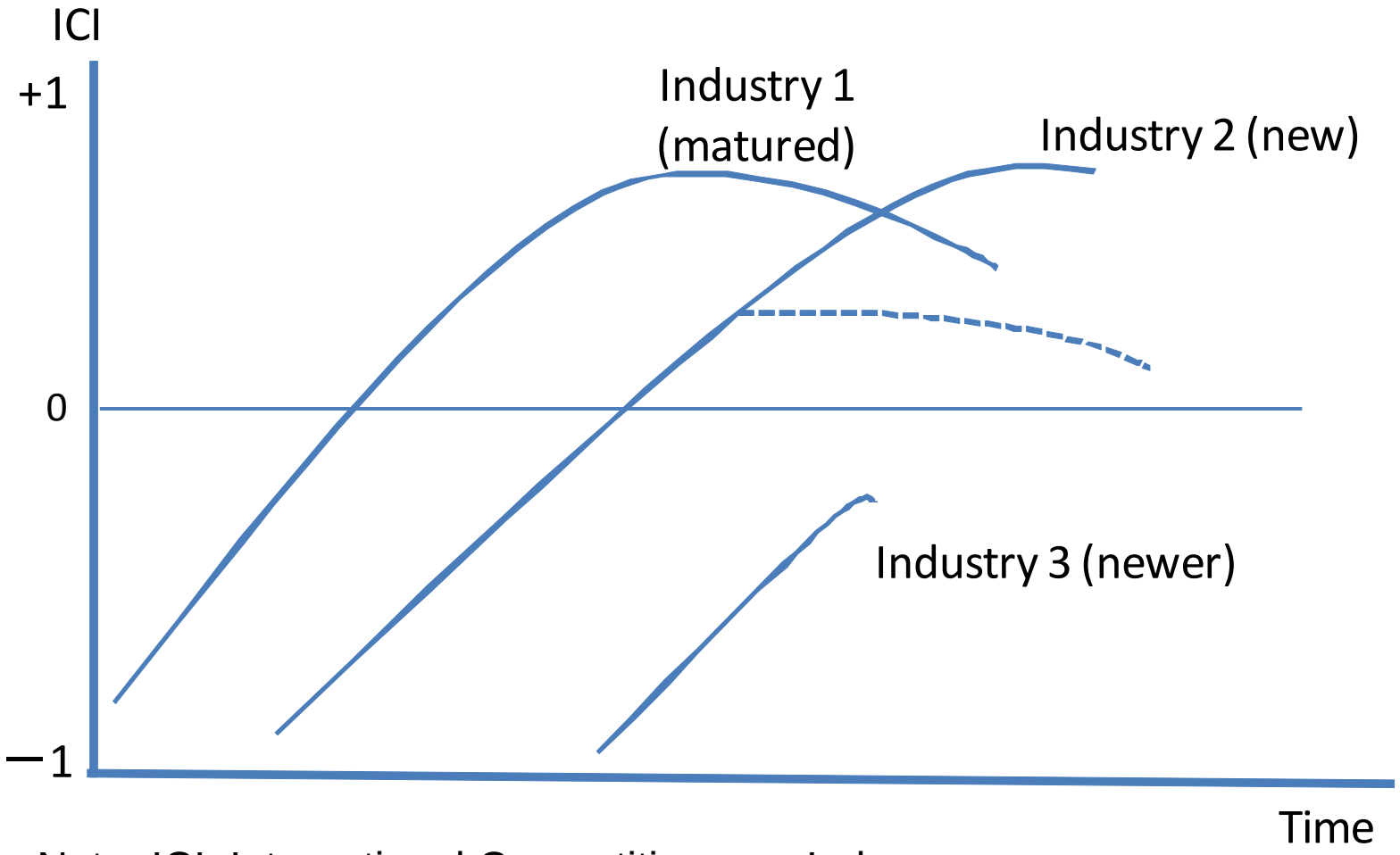

Note: ICI: International Competitiveness Index

- Chỉ số cạnh tranh quốc tế (ICI) của một ngành công nghiệp:

  ICI = (X-M)/(X+M)

  X: xuất khẩu, M:nhập khẩu
- Dưới áp lực của toàn cầu hóa và các hiệp định thương mại tự do, cơ cấu lợi thế so sánh thay đổi nhanh. Nước thu nhập trung bình phải sẵn sàng liên tục xây dựng những ngành có lợi thế so sánh mới.

Chuyển hoán trong phân phối thu nhập

- Hàm ý từ giả thuyết Kuznets (1955): Phân phối thu nhập của một nước thay đổi theo hình chữ U ngược. Trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển, phân phối thu nhập ngày càng bất bình đẳng, nhưng trong giai đoạn sau, cùng với toàn dụng lao động và các chính sách dân sinh, phân phối thu nhập chuyển sang bình đẳng.
- Quan hệ giữa điểm chuyển hoán và nước thu nhập trung bình?

Đường cong Kuznets

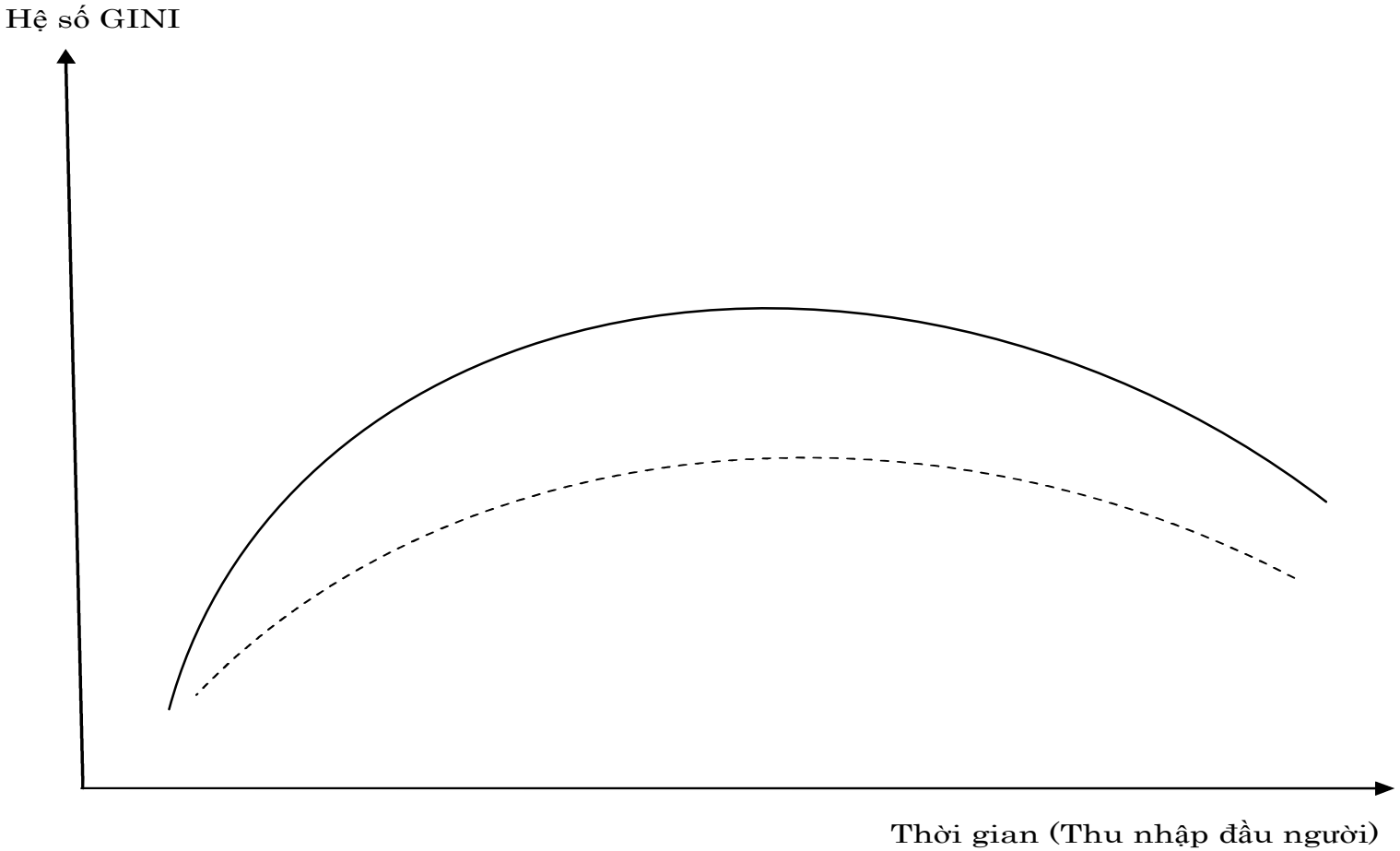

Chuyển hoán tính chất của thể chế

- Trong giai đoạn phát triển ban đầu, chưa cần thể chế hoàn chỉnh, phức tạp (và khả năng để xây dựng thể chế đó cũng còn yếu). Trong một nước nông nghiệp và lao động dư thừa, phương hướng phát triển khá rõ ràng và việc hình thành chiến lược, chính sách cũng đơn giản. Giai đoạn phát triển dựa trên đầu vào cũng chỉ cần cơ cấu thể chế đơn giản.

Để phát triển lên giai đoạn thu nhập cao

- Cần một cơ cấu thể chế chất lượng cao (high quality institutions, Rodrik 2007), gồm bộ máy nhà nước hiệu lực (good governance), xác lập thống quản doanh nghiệp (corporate governance), quan hệ hợp tác hiệu quả giữa nhà nước, doanh nghiệp và trí thức trong việc hình thành chiến lược, chính sách tăng cạnh tranh quốc gia, quan hệ minh bạch giữa chính phủ và doanh nghiệp, có cơ chế khuyến khích hoạt động nghiên cứu và triển khai (R&D), v.v.

Bẫy thu nhập trung bình

- Những nước không thành công trong 5 điểm chuyển hoán của quá trình phát triển sẽ rơi vào bẫy thu nhập trung bình.
- Điểm chuyển hoán về thể chế là quan trọng nhất vì là tiền đề để có nỗ lực trong 4 điểm chuyển hoán khác.

Bốn nhóm nước trên thế giới

- Nhóm nước thu nhập thấp
- Nhóm nước đã đạt mức thu nhập trung bình từ xưa
- Nhóm nước mới bước vào giai đoạn thu nhập trung bình
- Nhóm nước có thu nhập cao

Những nước có thu nhập trung bình ở châu Á

- Tiêu chí của World Bank: 1.000 USD, 4.000 USD, 12.000 USD
- Việt Nam vừa bước vào nhóm thu nhập trung bình thấp (trên 1.000 USD)
- Còn một thời gian dài mới tới mức thu nhập trung bình cao (trên 4.000 USD), còn khá xa so với cả TQ và Thái Lan.
- Malaysia (7.000 USD) đang khẩn trương đặt chiến lược vượt qua bẫy thu nhập trung bình, tiến lên hàng các nước tiên tiến.

Thu nhập bình quân đầu người (Y/N) của các nước Á châu

	Y/N	Tăng trưởng Y/N thực tế			
	2009	1960-73	74-84	85-97	98-2008
Nhật Bản	39,738	8.0	3.4	2.6	1.0
Singapore	36,537	n.a	5.3	5.6	4.1
Brunei	30,391	n.a	n.a	-0.5	0.0
Hàn Quốc	17,078	7.3	6.5	7.0	4.5
Malaysia	7,030	4.0	5.3	5.2	3.3
Thái Lan	3,893	4.7	5.0	7.0	3.8
Trung Quốc	3,744	n.a	9.3	8.7	9.2
Indonesia	2,349	2.8	5.7	5.3	3.1
Philippines	1,752	2.1	1.5	0.7	2.2
Việt Nam	1,113	n.a	n.a	6.2	6.1
Lào	940	n.a	n.a	n.a	4.9
Cam pu chia	706	n.a	n.a	n.a	8.0
Myanmar	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Tư liêu: World Bank, *World Development Indicators*

Thu nhập đầu người của một số nước Á châu

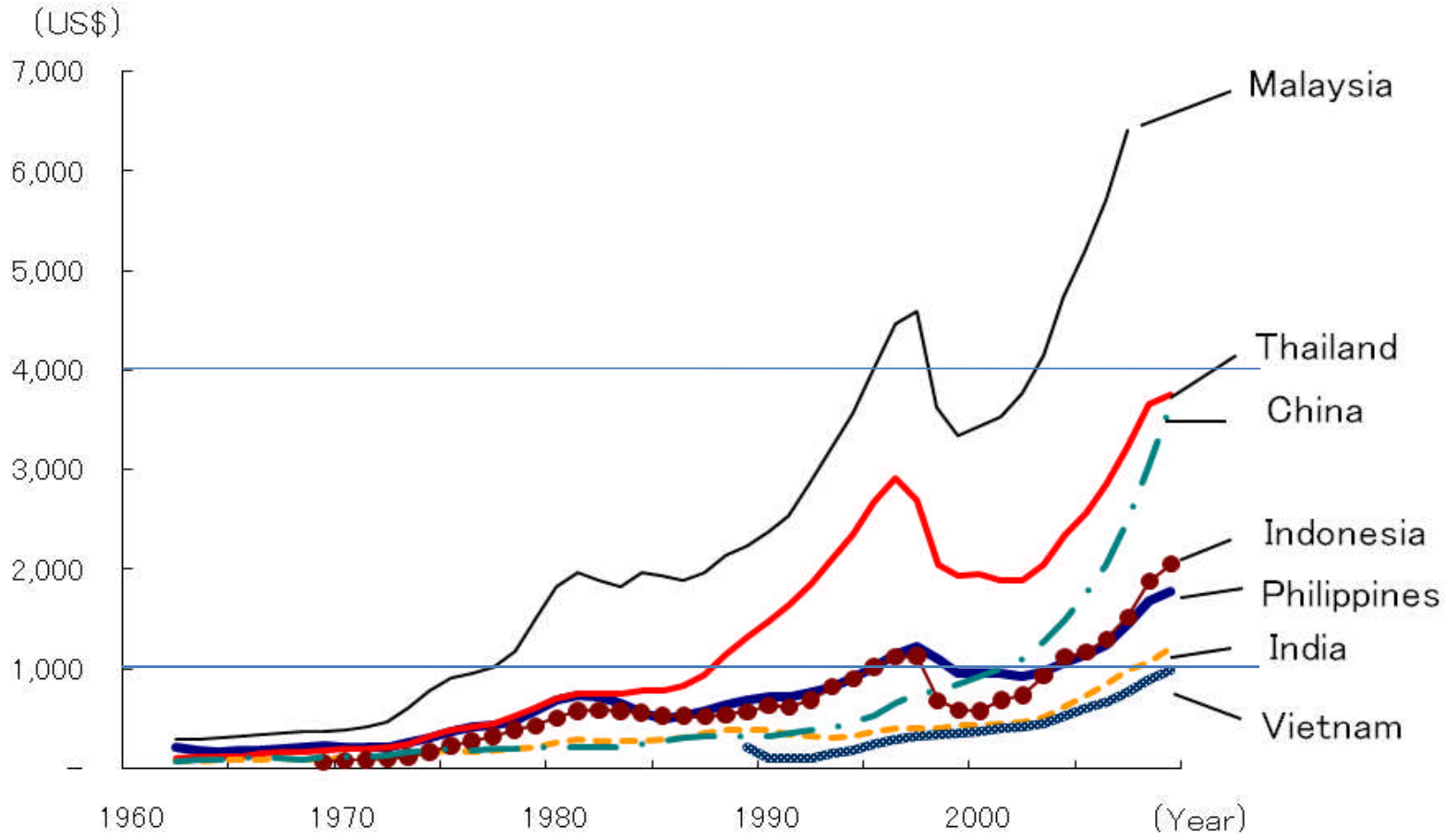

Tư liệu: World Bank, *World Development Indicators*

Thu nhập đầu người so với Mỹ (US=100)

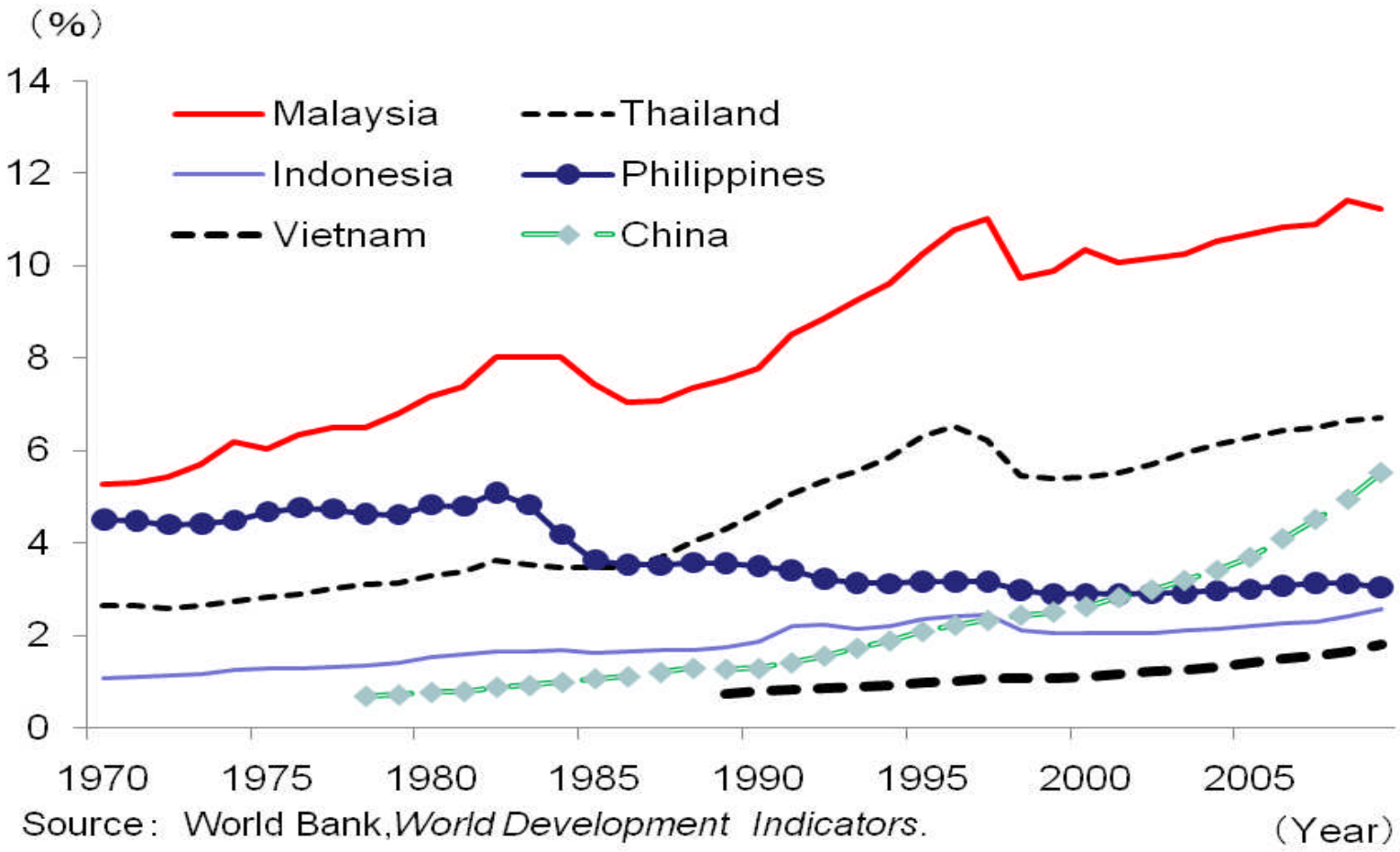

Một số chỉ tiêu liên hệ với các điểm chuyển hoán

- Giáo dục
- Cách tân công nghệ
- Thể chế

Vị trí tương đối của Việt Nam trong giáo dục

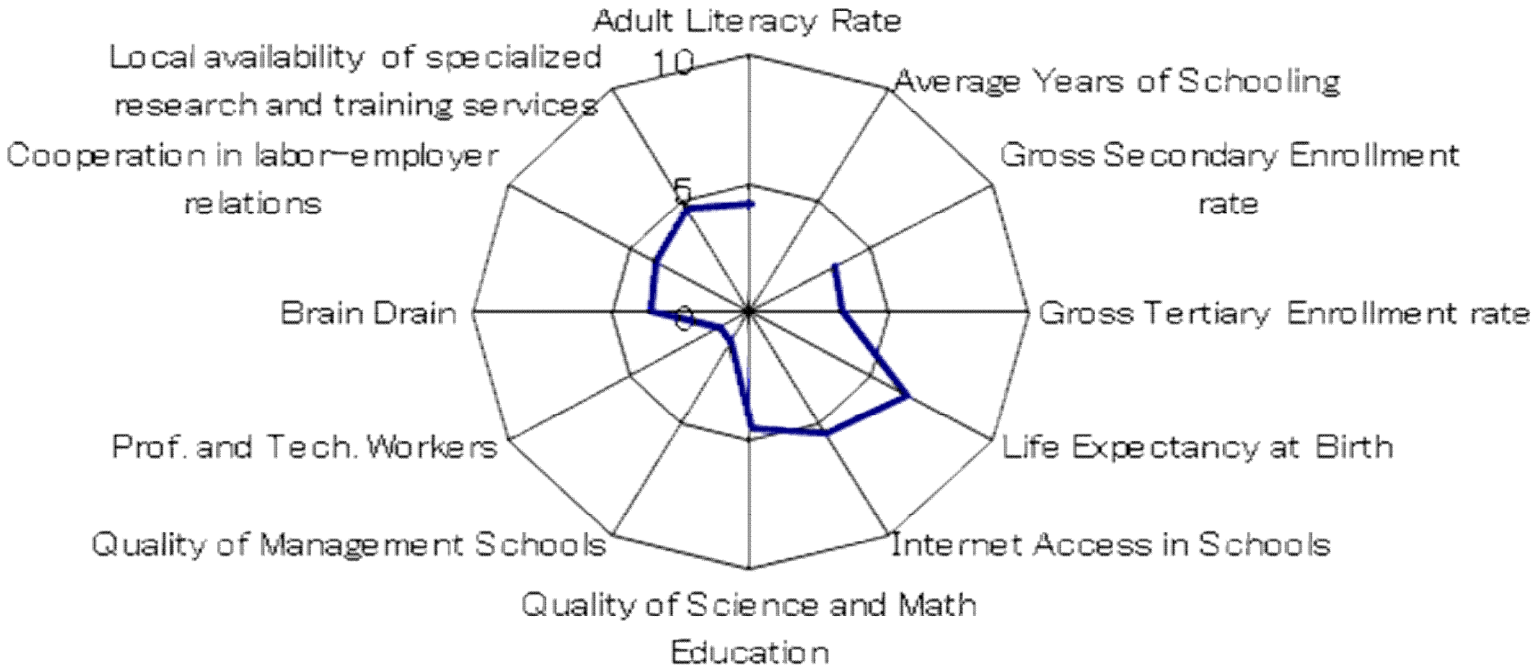

Vị trí tương đối của Malaysia trong giáo dục

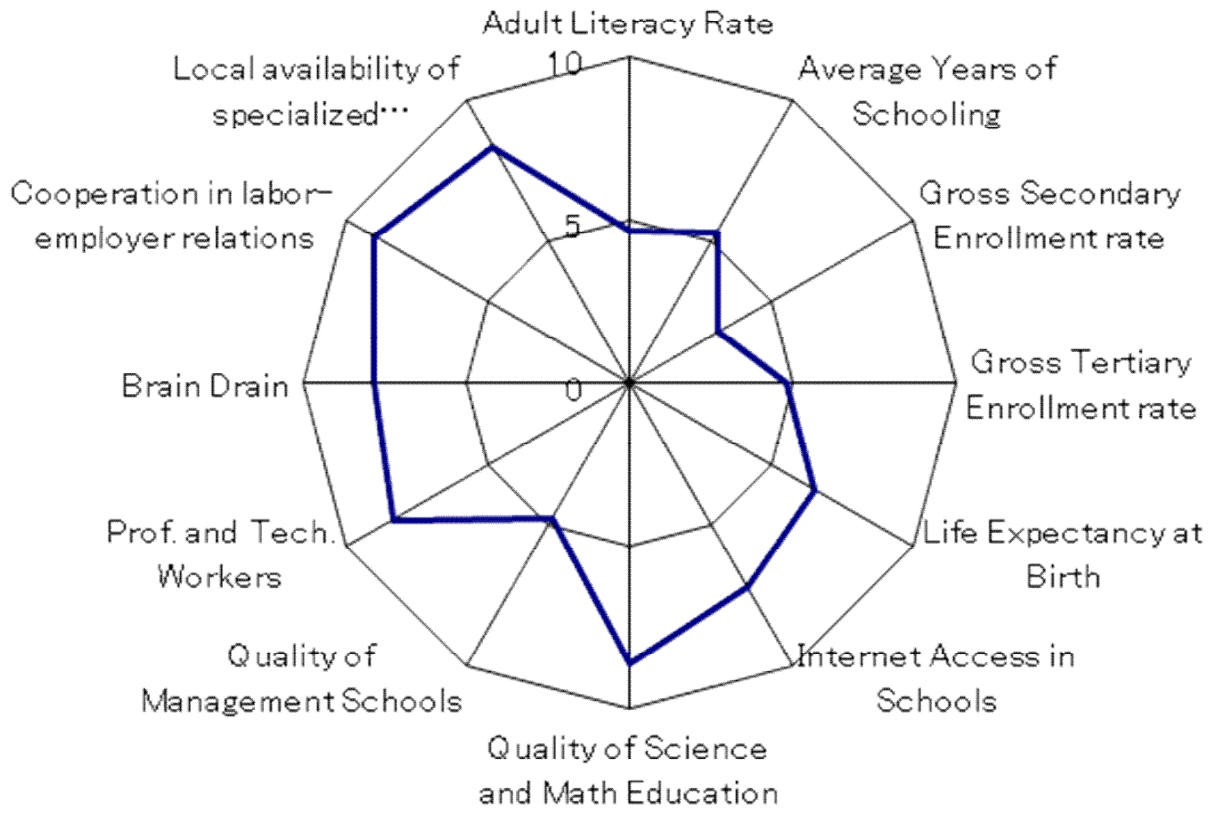

Vị trí tương đối của Thái Lan trong giáo dục

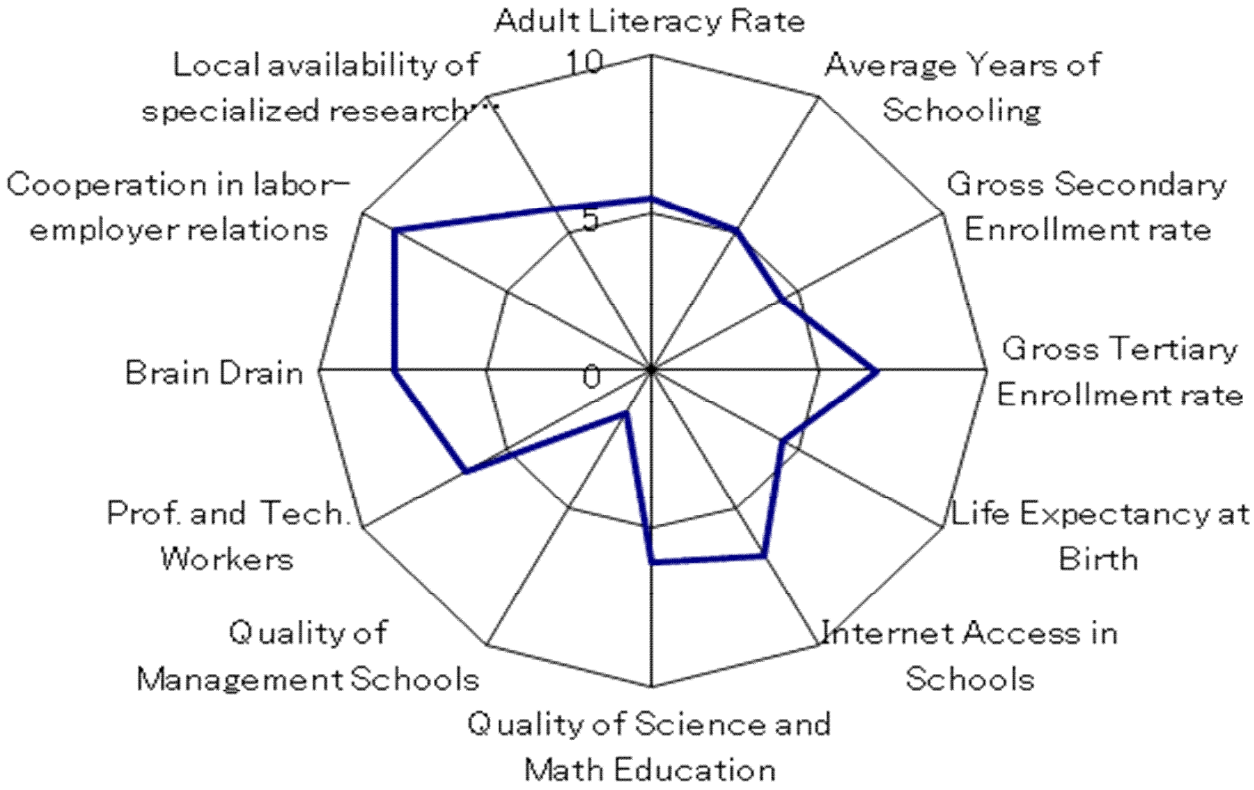

Vị trí tương đối của Indonesia trong giáo dục

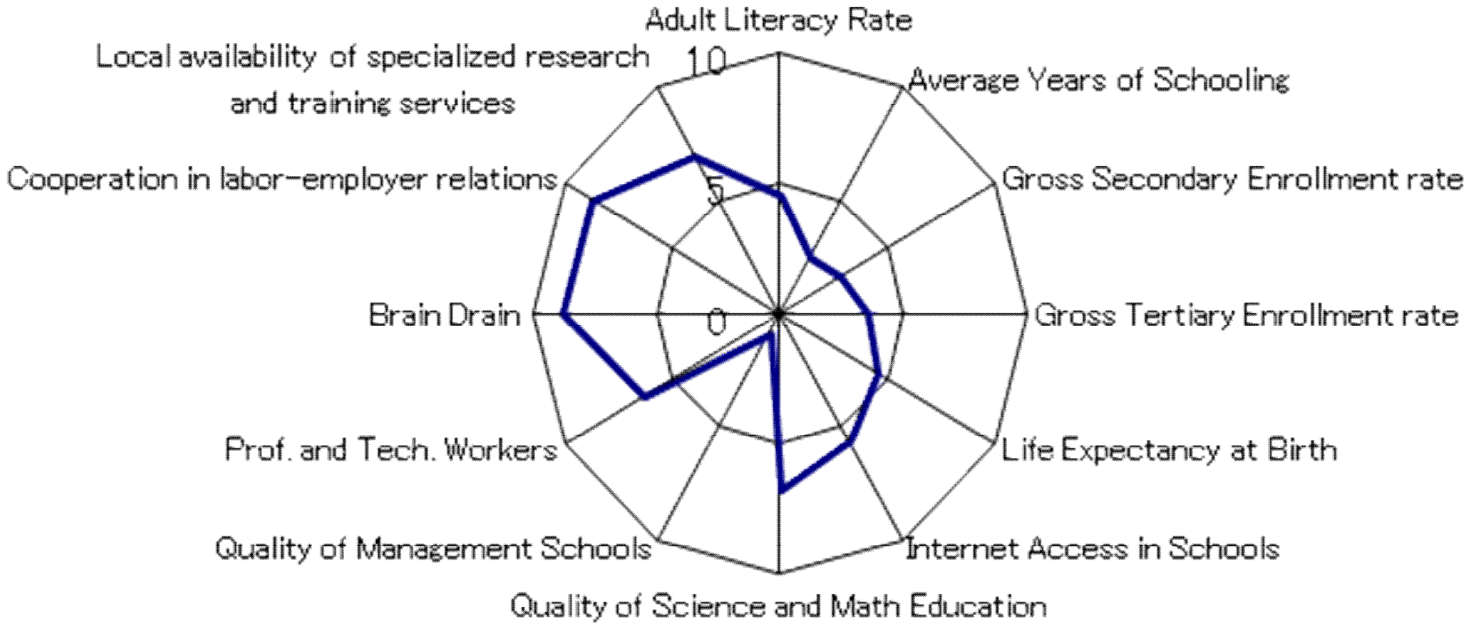

Vị trí tương đối của Philippines trong giáo dục

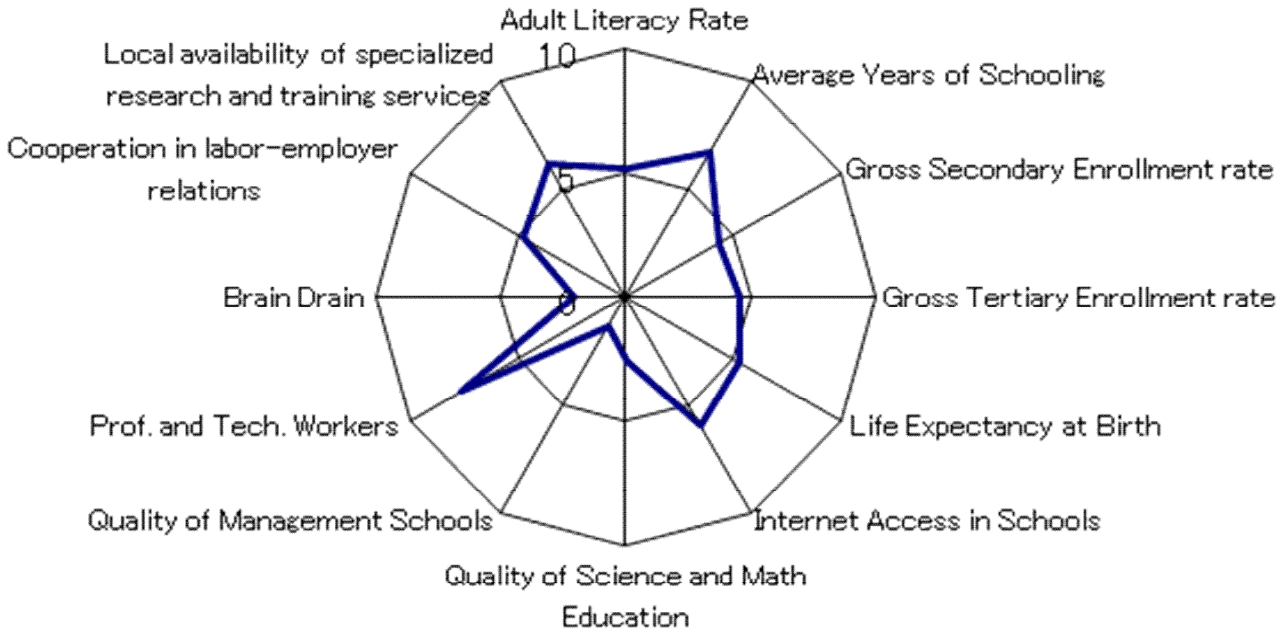

Vị trí tương đối của Việt Nam trong lĩnh vực cách tân công nghệ

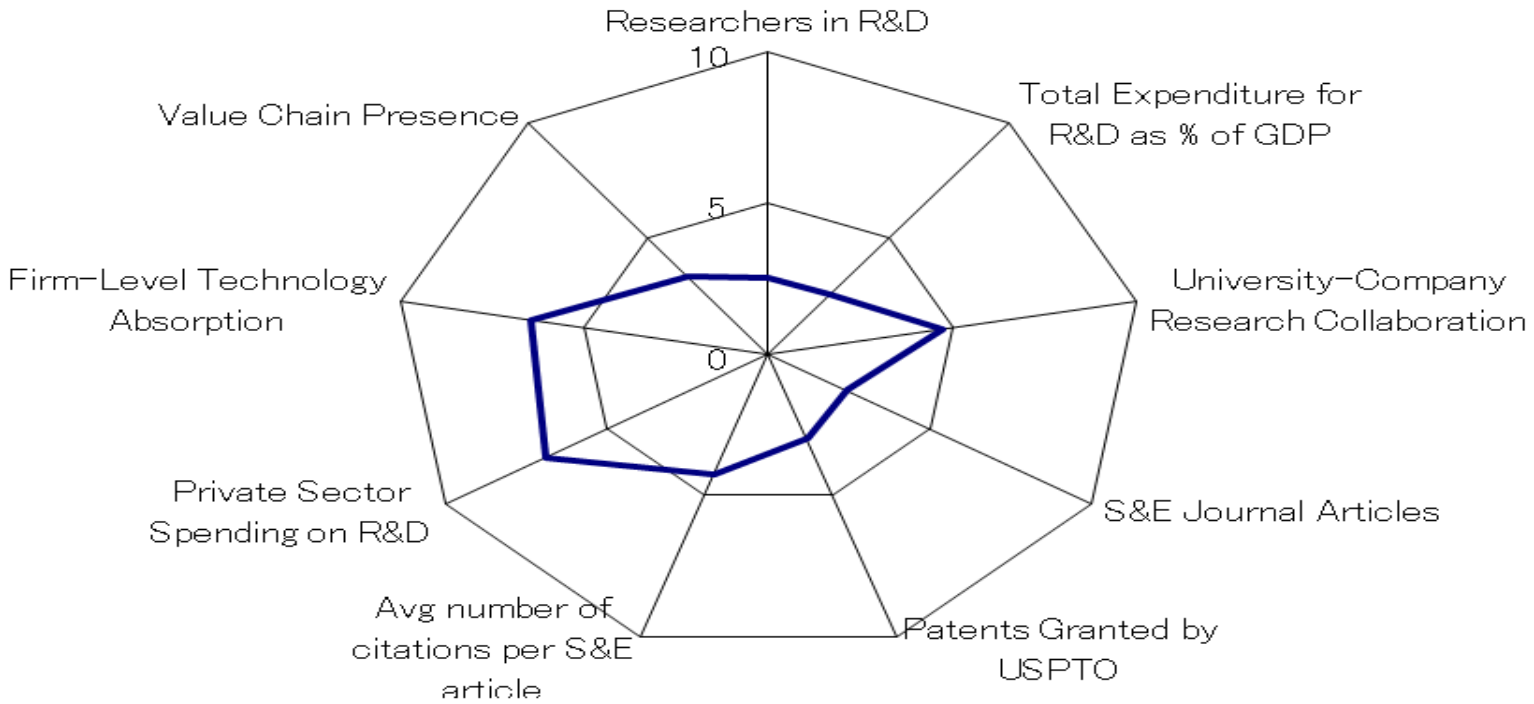

Vị trí tương đối của Malaysia trong lĩnh vực cách tân công nghệ

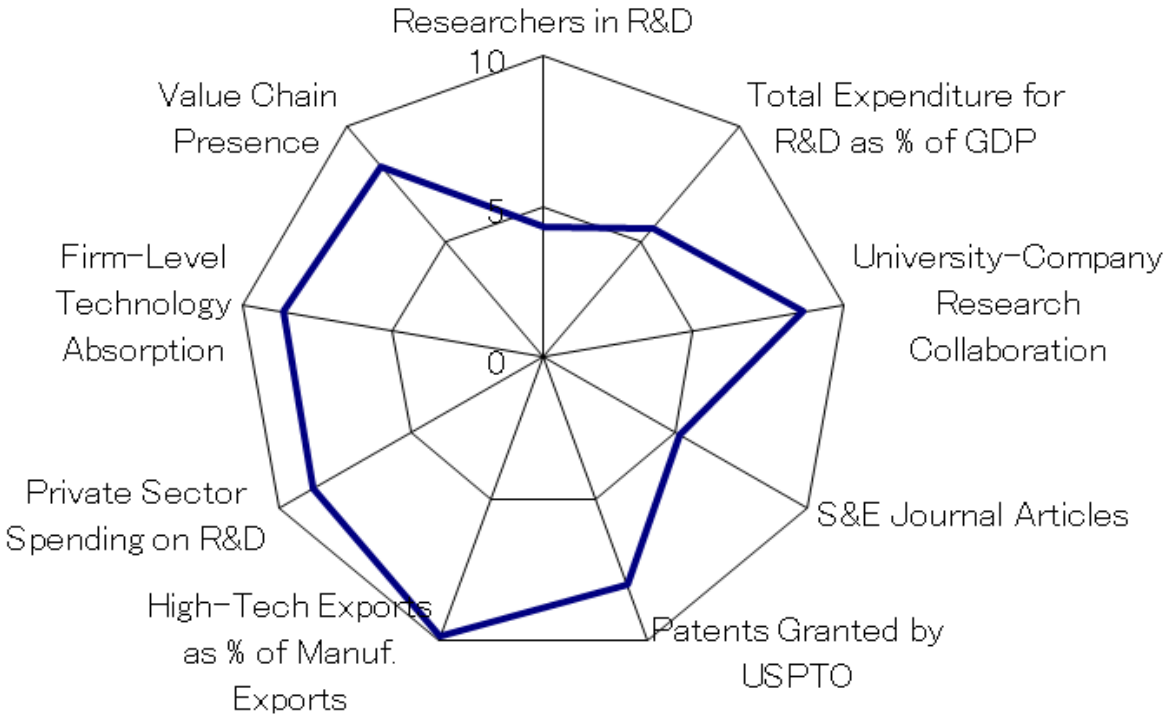

Vị trí tương đối của Thái Lan trong lĩnh vực cách tân công nghệ

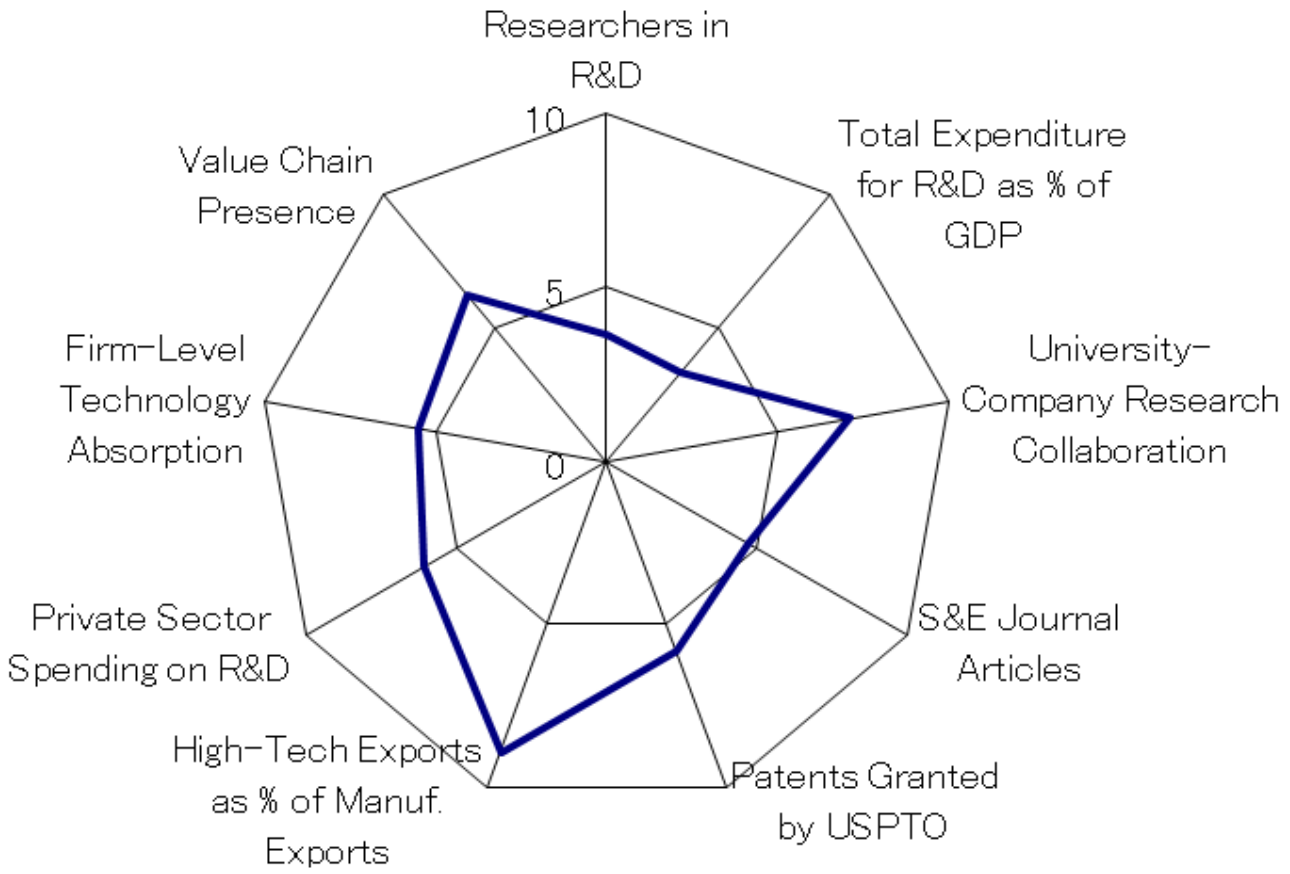

Vị trí tương đối của Indonesia trong lĩnh vực cách tân công nghệ

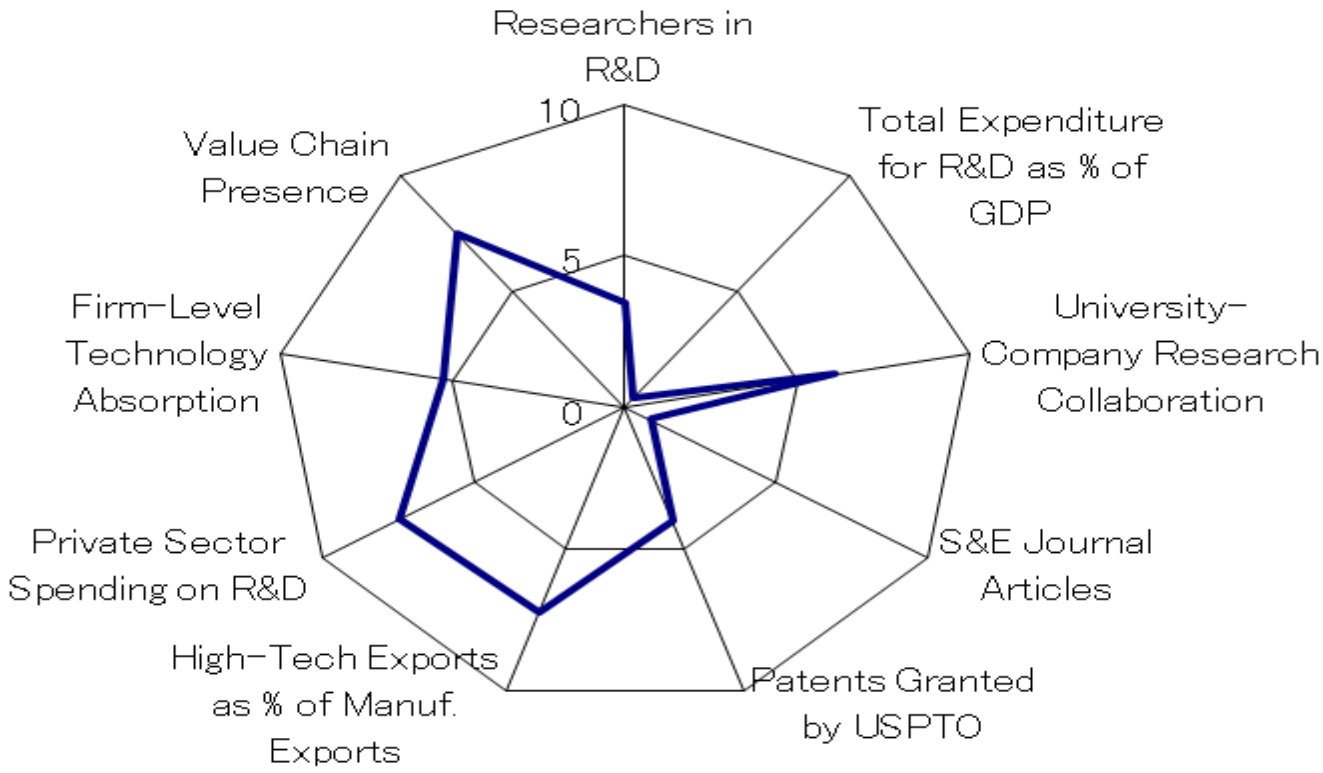

Vị trí tương đối của Philippines trong lĩnh vực cách tân công nghệ

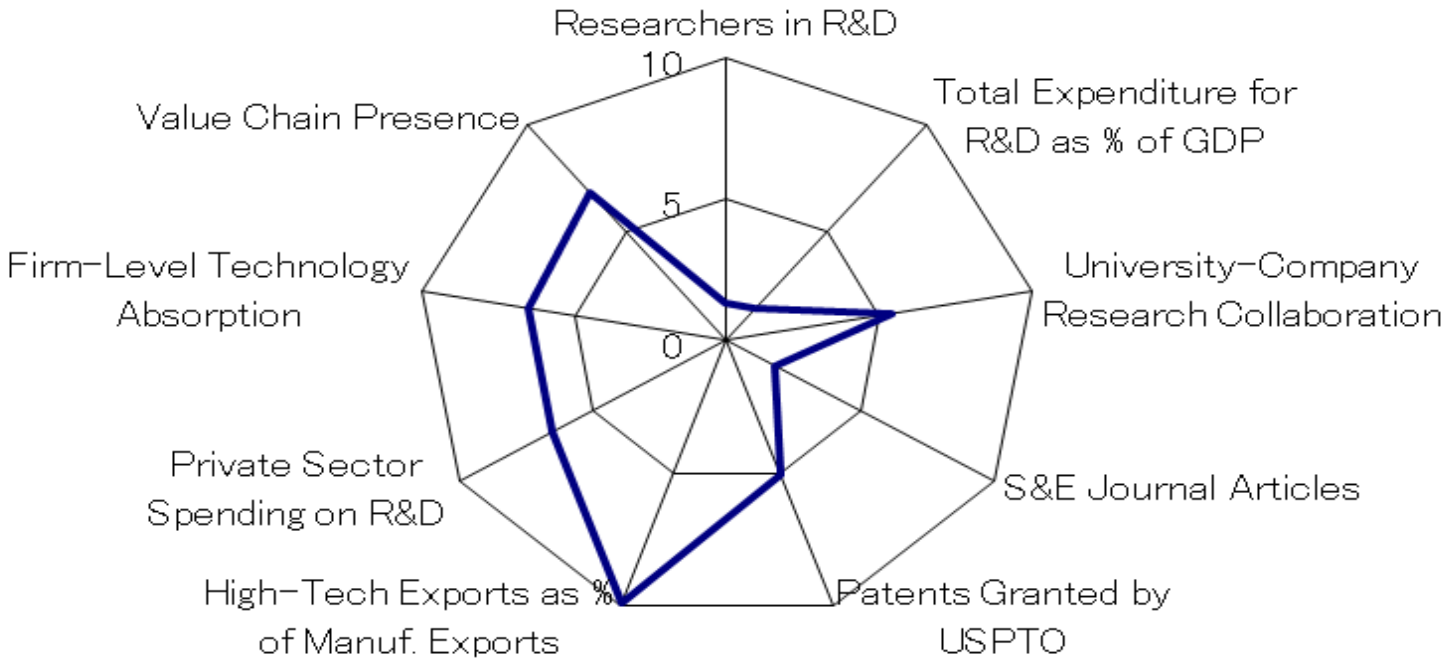

Vị trí tương đối trong các chỉ tiêu về thể chế của Việt Nam

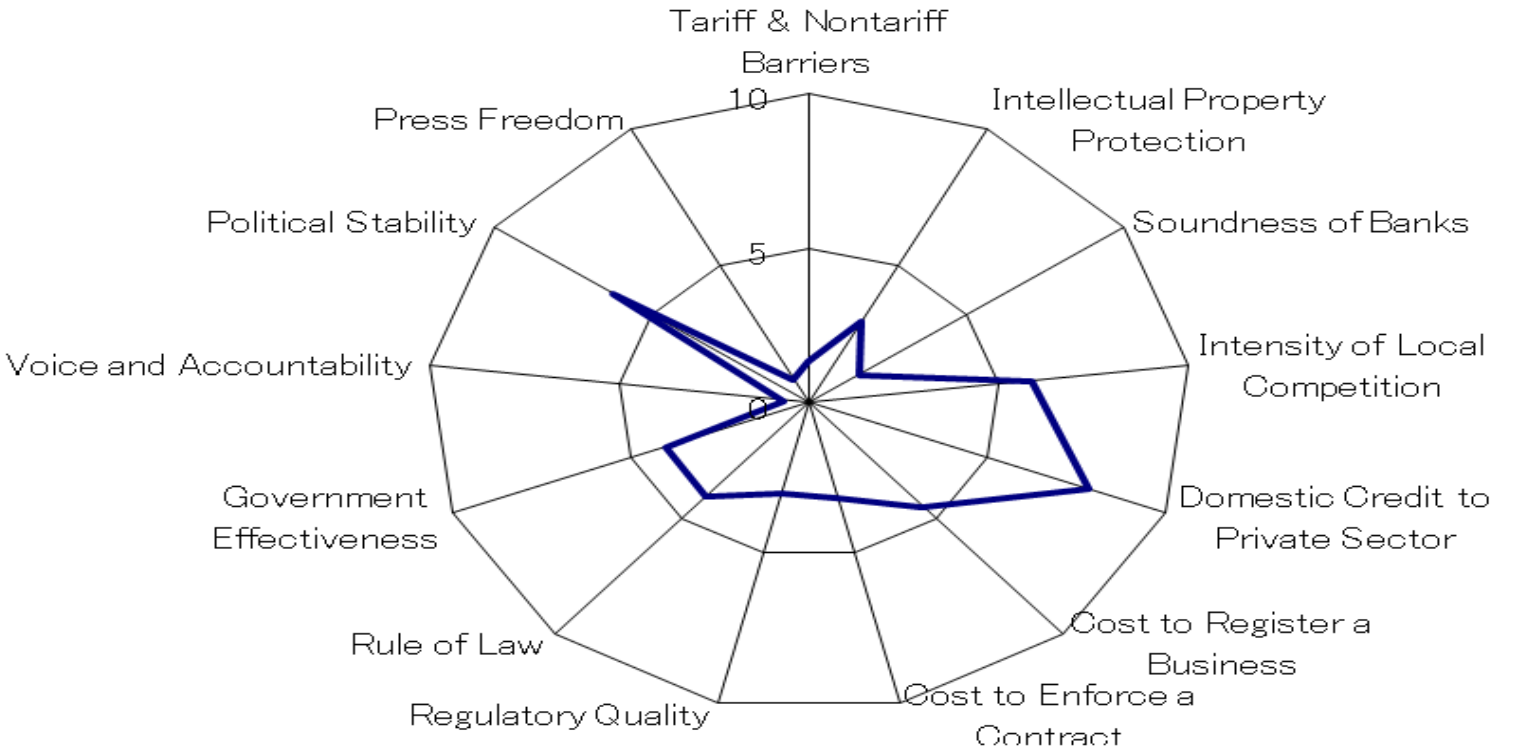

Vị trí tương đối trong các chỉ tiêu về thể chế của Malaysia

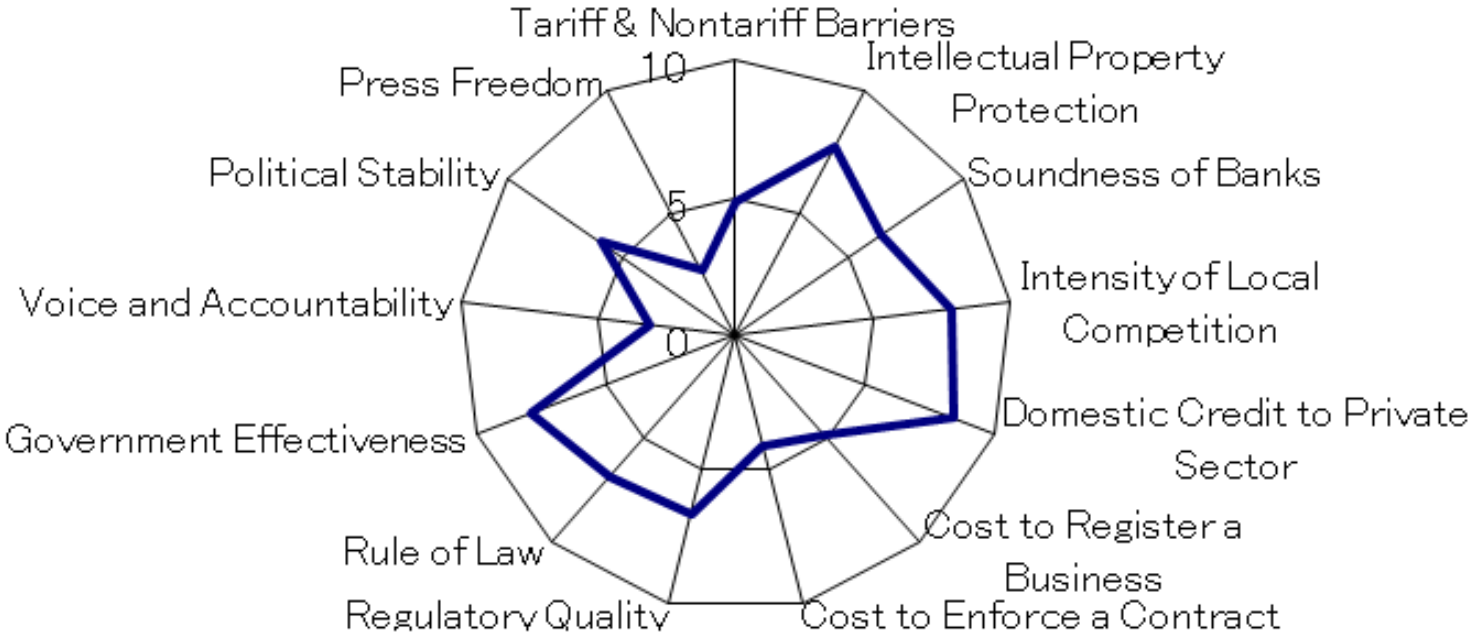

Vị trí tương đối trong các chỉ tiêu về thể chế của Thái Lan

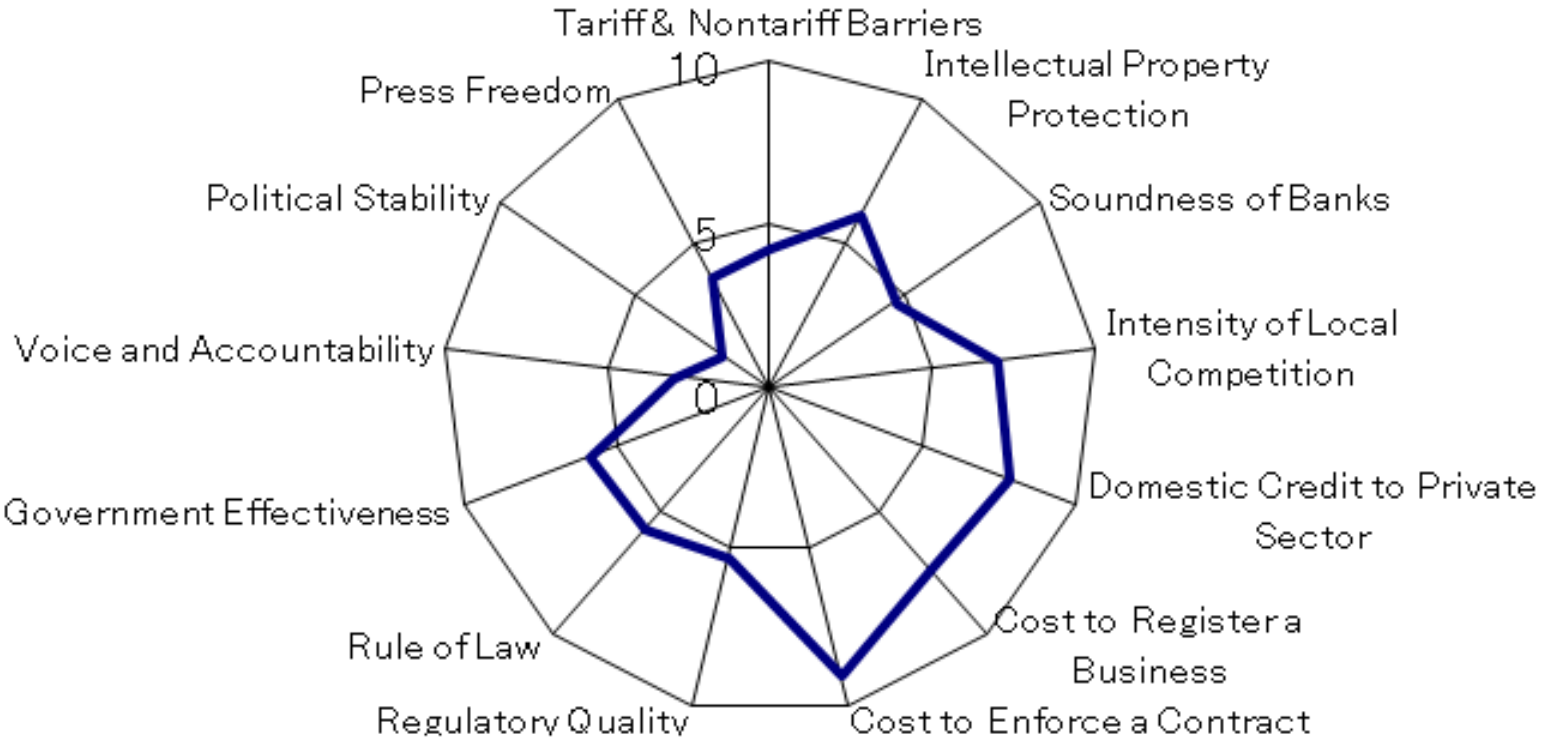

Vị trí tương đối trong các chỉ tiêu về thể chế của Indonesia

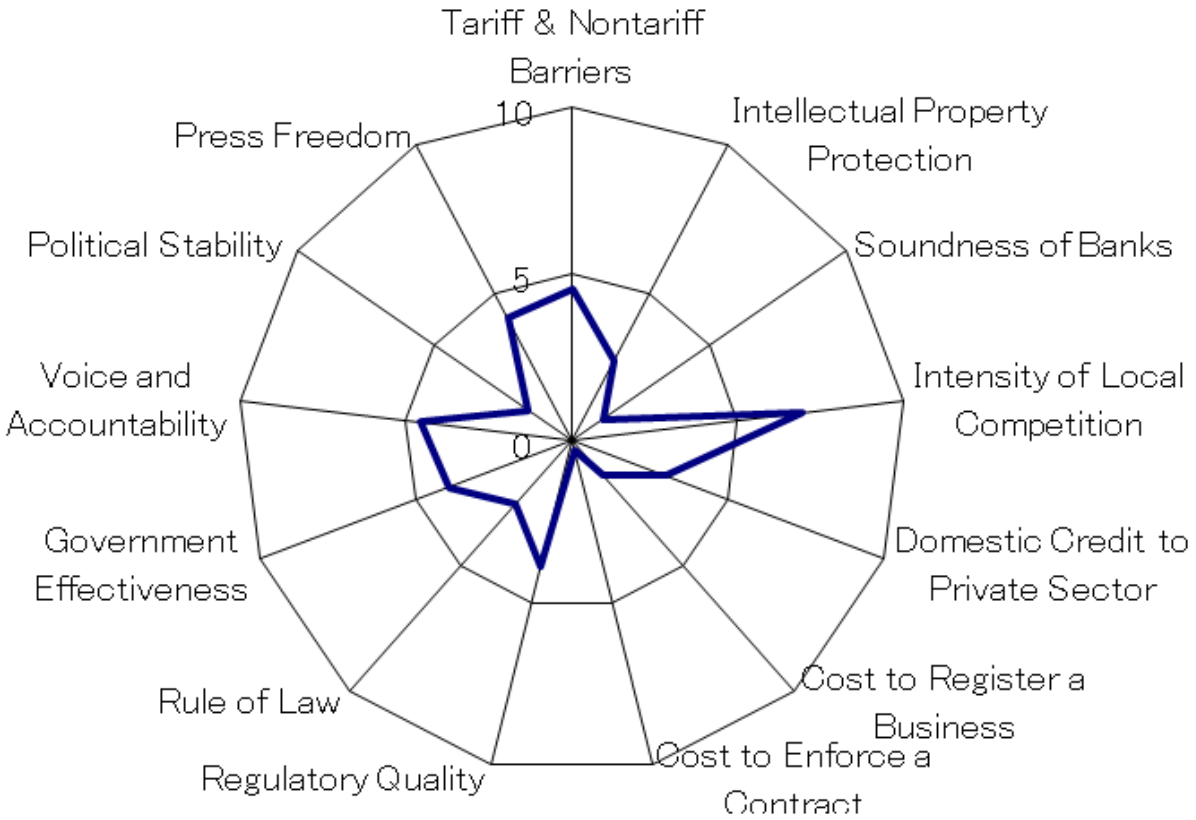

Vị trí tương đối trong các chỉ tiêu về thể chế của Philippines

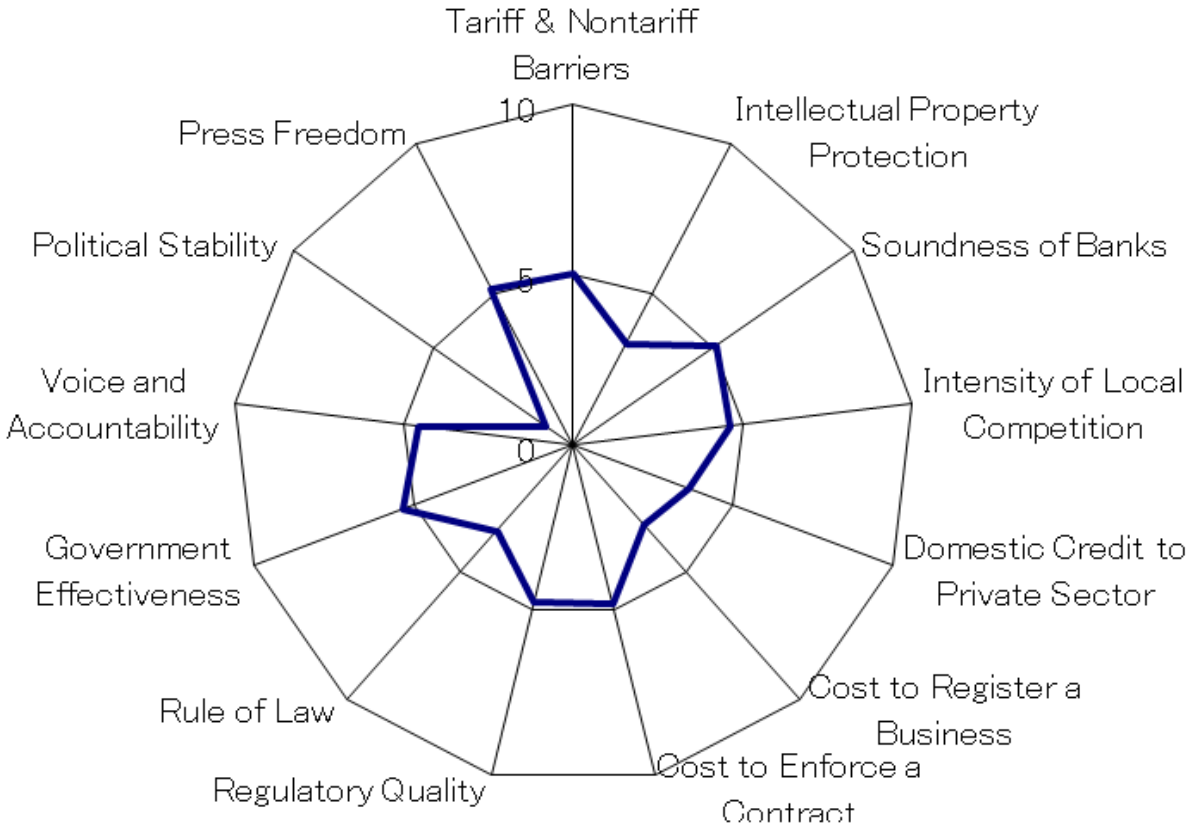

Việt Nam và bẫy thu nhập trung bình

- Có quá sớm để bàn về bẫy thu nhập trung bình?
- Hay là có sự tồn tại của một bẫy thu nhập trung bình mới (xuất hiện sớm). Chưa có nghiên cứu về trường hợp nầy.
- Suy nghĩ trường hợp Phi-li-pin.
- Nguy cơ xuất hiện sớm bẫy thu nhập trung bình tại Việt Nam.

Nhận xét sơ bộ về trường hợp VN (1)

- Thị trường lao động chưa phát triển: Lao động còn dư thừa ở nông thôn nhưng thiếu hụt ở đô thị.
- Thị trường vốn méo mó, tập đoàn kinh tế chi phối phương hướng phát triển, giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học không hy vọng sẽ cung cấp đủ nguồn nhân lực chất lượng cao.
  => Sẽ tiếp tục phát triển dựa trên đầu vào.

Nhận xét sơ bộ về trường hợp VN (2)

- Chưa thấy khả năng chuyển dịch cơ cấu lợi thế so sánh. Chẳng những thế, VN có thể sẽ trực diện bẫy tự do thương mại khi Hiệp định tự do thương mại ASEAN Trung Quốc được thực hiện hoàn toàn.
- Cơ cấu thể chế vẫn như cũ, nhiều mặt còn kém hơn trước. Các nội dung của thể chế chất lượng cao hầu như chưa có tại VN.

Vài lời kết

- Bẫy thu nhập trung bình có thể được chứng minh về mặt lý luận
- Bẫy thu nhập trung bình có thể đến sớm trong quá trình phát triển
- Nếu không khẩn trương xác lập thể chế chất lượng cao, bẫy thu nhập trung bình có thể đến sớm tại Việt Nam.

Tư liệu có trích dẫn

- Trần Văn Thọ (2008), Từ cải cách tiệm tiến đến xây dựng cơ chế chất lượng cao, *Thời đại mới*, số 14. In lại trong TVT (2011).
- -------(2009), Đã qua rồi một thời đổi mới, *TBKTSG* số Tết 2009, in lại trong TVT (2011).
- -------(2011), *Việt Nam từ năm 2011: Vượt lên sự nghiệt ngã của thời gian,* NXB Tri thức.
- Các tư liệu khác: lược (sẽ ghi đầy đủ trong bài viết)